

Số: /KH-UBND

An Giang, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình hỗ trợ phát triển khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Kế hoạch được xây dựng nhằm triển khai Chương trình số 208/CTr-UBND ngày 16/4/2026 của UBND tỉnh An Giang về hỗ trợ phát triển khởi nghiệp sáng tạo tỉnh An Giang đến năm 2030; đồng thời bám sát các định hướng lớn của Trung ương về phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, đặc biệt là Nghị quyết 86/NQ-CP ngày 05/4/2026 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo, xác định khởi nghiệp sáng tạo là một động lực quan trọng của tăng trưởng kinh tế dựa trên khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Kế hoạch năm 2026 nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình 208/CTr-UBND trong năm đầu triển khai, tạo nền tảng hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo đồng bộ, có khả năng lan tỏa trong toàn xã hội. Việc triển khai phải bảo đảm lấy doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo làm trung tâm, Nhà nước giữ vai trò kiến tạo, hỗ trợ và dẫn dắt; đồng thời huy động sự tham gia của các trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp, tổ chức tài chính, nhà đầu tư và cộng đồng xã hội trong phát triển hệ sinh thái

III. MỤC TIÊU NĂM 2026

Trong năm 2026, tỉnh tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm để đạt được các kết quả bước đầu, làm cơ sở thực hiện mục tiêu giai đoạn 2026 – 2030. Theo đó, phân đầu hỗ trợ phát triển khoảng 20 – 25 ý tưởng, dự án khởi nghiệp sáng tạo thông qua các hoạt động phát hiện, tuyển chọn; trong đó lựa chọn khoảng 10-15 dự án có tiềm năng để hỗ trợ ươm tạo, tăng tốc chuyên sâu gắn với ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số.

Trên cơ sở đó, hỗ trợ hình thành mới khoảng 05-08 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trong đó khoảng 04 doanh nghiệp có sản phẩm, dịch vụ ứng dụng công nghệ số, công nghệ cao hoặc công nghệ chiến lược; đồng thời hỗ trợ một số doanh nghiệp có tiềm năng tiếp cận các quỹ đầu tư, nhà đầu tư thiên thần theo định hướng của Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo.

Song song đó, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng khoảng 500-700 lượt người về khởi nghiệp sáng tạo; từng bước hình thành mạng lưới cố vấn, chuyên gia tham gia hỗ trợ trực tiếp cho các dự án; duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của ít nhất 01 cơ sở ươm tạo/không gian hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh, tạo tiền đề hình thành các trung tâm, cụm đổi mới sáng tạo trong các năm tiếp theo.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Trong năm 2026, các nhiệm vụ được triển khai đồng bộ theo định hướng của Chương trình 208/Ctr-UBND (gồm 06 nhóm nhiệm vụ và giải pháp), trong đó trọng tâm là xây dựng nền tảng hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo gắn với khoa học, công nghệ và chuyển đổi số, cụ thể như sau:

1. Công tác tuyên truyền được triển khai theo hướng đổi mới nội dung và phương thức, tận dụng nền tảng số và truyền thông đa kênh nhằm lan tỏa mạnh mẽ tinh thần khởi nghiệp sáng tạo trong cộng đồng. Các hoạt động tuyên truyền không chỉ dừng ở phổ biến chính sách mà còn gắn với việc giới thiệu mô hình, câu chuyện khởi nghiệp thành công, qua đó hình thành văn hóa khởi nghiệp sáng tạo trong toàn xã hội.

2. Hoạt động phát hiện, tuyển chọn và hỗ trợ ươm tạo dự án được triển khai có hệ thống thông qua các cuộc thi, chương trình tìm kiếm ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo trong thanh niên, học sinh, sinh viên và cộng đồng doanh nghiệp. Các dự án được lựa chọn sẽ được hỗ trợ theo lộ trình phù hợp, bao gồm hoàn thiện mô hình kinh doanh, phát triển sản phẩm, đăng ký sở hữu trí tuệ, thử nghiệm công nghệ, tiêu chuẩn hóa sản phẩm và từng bước thương mại hóa, ưu tiên các lĩnh vực có lợi thế của tỉnh như nông nghiệp công nghệ cao, chế biến, du lịch, logistics và kinh tế tuần hoàn

3. Công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực được thực hiện theo hướng phân tầng, chuyên sâu, gắn với nhu cầu thực tiễn của từng nhóm đối tượng. Nội dung đào tạo tập trung vào tư duy đổi mới sáng tạo, quản trị doanh nghiệp khởi nghiệp, tài chính, gọi vốn, quản trị tài sản trí tuệ và chuyển đổi số; đồng thời huy động đội ngũ chuyên gia, doanh nhân tham gia hoạt động cố vấn, huấn luyện, từng bước hình thành mạng lưới hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh.

4. Việc hoàn thiện cơ chế, chính sách được triển khai theo hướng rà soát, đề xuất các chính sách hỗ trợ phù hợp với quy định hiện hành và điều kiện thực tiễn của tỉnh, trong đó chú trọng tạo điều kiện cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tiếp cận nguồn lực về tài chính, hạ tầng, thông tin và thị trường; đồng thời đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động khởi nghiệp sáng tạo.

5. Hoạt động kết nối thị trường và thu hút đầu tư được tăng cường thông qua việc tổ chức các chương trình kết nối cung – cầu, xúc tiến thương mại, kết nối đầu tư; hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tham gia các hội chợ, triển lãm, diễn đàn trong và ngoài tỉnh; đồng thời thúc đẩy liên kết giữa doanh nghiệp khởi nghiệp với doanh nghiệp truyền thống, hợp tác xã và chuỗi giá trị ngành hàng nhằm nâng cao khả năng thương mại hóa và phát triển bền vững.

6. Công tác phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo tập trung vào việc củng cố các tổ chức hỗ trợ, phát triển không gian làm việc chung, cơ sở ươm tạo, mạng lưới cố vấn và nhà đầu tư; đồng thời tăng cường liên kết với các trung tâm đổi mới sáng tạo trong và ngoài tỉnh, từng bước nghiên cứu hình thành cụm đổi mới sáng tạo và mô hình thử nghiệm có kiểm soát đối với sản phẩm, công nghệ mới theo định hướng của Chương trình 208/Ctr-UBND.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Căn cứ nguồn kinh phí được giao năm 2026 và tình hình thực tế thời gian triển khai trong năm đầu thực hiện Chương trình số 208/Ctr-UBND, các nhiệm vụ được xây dựng theo hướng tập trung, có trọng tâm, ưu tiên hỗ trợ trực tiếp đối với các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có tiềm năng; đồng thời lồng ghép, huy động các nguồn

lực hợp pháp khác để triển khai các hoạt động hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh (*Chi tiết tại Phụ lục 1*).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang là cơ quan đầu mối chủ trì, chịu trách nhiệm tham mưu, tổ chức triển khai, theo dõi và tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; đồng thời chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương xây dựng kế hoạch chi tiết hàng năm, bảo đảm phù hợp với nội dung của Chương trình số 208/CTr-UBND và Nghị quyết số 86/NQ-CP.

2. Các sở, ban, ngành và địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao (*Chi tiết tại Phụ lục 2*) chủ động xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, lồng ghép nội dung hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực và địa phương; đồng thời tăng cường phối hợp trong quá trình triển khai nhằm bảo đảm tính đồng bộ, hiệu quả.

Định kỳ hằng năm, các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày 15/11 để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang theo quy định; đồng thời phục vụ công tác theo dõi, đánh giá việc thực hiện Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo./.

Nơi nhận:

- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các Hội, Liên hiệp Hội;
- Các trường đại học, cao đẳng, trung cấp trên địa bàn tỉnh;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Phòng KGVX;
- Lưu: VT, ntgiang.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Phong

PHỤ LỤC 01**Kinh phí phân bổ thực hiện năm 2026**

(Kèm theo Kế hoạch /KH-UBND ngày / 2026 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung nhiệm vụ	Sản phẩm/Chỉ tiêu năm 2026	Cơ quan chủ trì	Kinh phí
01	Tổ chức hội thảo, diễn đàn truyền thông về khởi nghiệp sáng tạo	02 cuộc	Sở Khoa học và Công nghệ	250
02	Tổ chức cuộc thi, tuyển chọn ý tưởng, dự án khởi nghiệp sáng tạo cấp cơ sở/cấp tỉnh	Cuộc thi cấp cơ sở: 06 Cuộc thi cấp tỉnh: 04 cuộc	Sở Khoa học và Công nghệ	1.000
03	Tổ chức Ngày hội khởi nghiệp cấp tỉnh	01 cuộc	Sở Khoa học và Công nghệ	300
04	Tổ chức đào tạo, tập huấn về kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp sáng tạo dành cho mọi đối tượng (cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, thanh niên, phụ nữ, nông dân, học sinh, sinh viên)	06 cuộc	Sở Khoa học và Công nghệ	650
05	Tổ chức tiếp nhận và triển khai mô hình khởi nghiệp sáng tạo tỉnh An Giang năm 2026 của Viện Đổi mới sáng tạo		Sở Khoa học và Công nghệ	300

Tổng cộng: 2.500.000.000 đồng

PHỤ LỤC 02

Phân công thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo năm 2026
(Kèm theo Kế hoạch /KH-UBND ngày / /2026 của UBND tỉnh)

STT	Cơ quan/đơn vị	Nội dung chủ trì	Chỉ tiêu năm 2026
01	Sở Khoa học và Công nghệ	Chủ trì triển khai Kế hoạch; tổ chức các hoạt động truyền thông, đào tạo, tuyển chọn, hỗ trợ dự án khởi nghiệp sáng tạo; xây dựng mạng lưới chuyên gia, cố vấn; kết nối đầu tư và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh	Hỗ trợ phát triển khoảng 20 – 25 ý tưởng, dự án khởi nghiệp sáng tạo; hỗ trợ chuyên sâu khoảng 10 – 15 dự án tiềm năng; hỗ trợ hình thành khoảng 05 – 08 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo
02	Sở Tài chính	Phối hợp với Sở KH&CN và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch trên cơ sở lồng ghép với kinh phí thực hiện các chương trình, dự án và các nguồn kinh phí khác theo quy định về phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước	Bảo đảm kinh phí triển khai các nhiệm vụ được phê duyệt
03	Sở Giáo dục và Đào tạo	Phối hợp triển khai các hoạt động khởi nghiệp sáng tạo trong trường học; hỗ trợ phát hiện, tuyển chọn ý tưởng, dự án của học sinh, sinh viên	Hỗ trợ phát triển khoảng 05 - 10 ý tưởng, dự án khởi nghiệp sáng tạo trong học sinh, sinh viên từ các cuộc thi khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh
04	Sở Văn hóa và Thể thao; Báo và Phát thanh truyền hình An Giang	Phối hợp tuyên truyền, truyền thông về khởi nghiệp sáng tạo trên các phương tiện thông tin đại chúng và nền tảng số	Đảm bảo các hoạt động truyền thông, lan tỏa tinh thần khởi nghiệp sáng tạo được tuyên truyền đến mọi đối tượng trong và ngoài tỉnh
05	Tỉnh đoàn	Tổ chức các hoạt động thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp trong thanh niên; hỗ trợ các ý tưởng, dự án khởi nghiệp của đoàn viên, thanh niên	Hỗ trợ phát triển khoảng 05 – 10 ý tưởng, dự án khởi nghiệp sáng tạo của thanh niên
06	Sở Công Thương	Tổ chức tập huấn, thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, phát	Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia hoạt động xúc tiến

		huy những ý tưởng kinh doanh, sáng tạo của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Phối hợp hỗ trợ thương mại hóa sản phẩm, kết nối thị trường, xúc tiến thương mại cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	thương mại, kết nối tiêu thụ sản phẩm
07	Trung tâm XTĐT-TM-DL	Phối hợp tổ chức các hoạt động kết nối đầu tư, xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu công nghệ và quảng bá sản phẩm khởi nghiệp sáng tạo	Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức 02 hoạt động kết nối đầu tư, xúc tiến thương mại
08	Sở Nội vụ	Phối hợp nghiên cứu, đề xuất cơ chế hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực, chuyên gia, cố vấn phục vụ hoạt động khởi nghiệp sáng tạo	Đề xuất giải pháp phát triển nguồn nhân lực hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo
09	Hội Liên hiệp Phụ nữ	Phối hợp hỗ trợ phát triển các mô hình khởi nghiệp của phụ nữ; thúc đẩy ứng dụng công nghệ số và thương mại điện tử trong sản xuất, kinh doanh	Hỗ trợ khoảng 10 - 15 dự án khởi nghiệp sáng tạo của hội viên phụ nữ trong các lĩnh vực chế biến thực phẩm, sản phẩm OCOP, du lịch cộng đồng, thương mại điện tử và sản xuất nông nghiệp sạch
10	Hội Nông dân	Phối hợp hỗ trợ phát triển mô hình khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; thúc đẩy ứng dụng công nghệ cao và chuyển đổi số trong sản xuất nông nghiệp	Hỗ trợ khoảng 10 - 15 dự án khởi nghiệp sáng tạo của hội viên, nông dân trong lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, chế biến nông sản, sản phẩm OCOP và thương mại điện tử
11	Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật	Phối hợp với các đơn vị được giao nhiệm vụ tại Phụ lục 2 tuyển chọn và hỗ trợ các sáng kiến, giải pháp kỹ thuật, dự án khởi nghiệp sáng tạo có khả năng ứng dụng và thương mại hóa	Hỗ trợ khoảng 10-15 sáng kiến, giải pháp, dự án đổi mới sáng tạo trong các lĩnh vực nông nghiệp, môi trường, chuyển đổi số và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương

12	Các trường Đại học, Cao đẳng, trung cấp trong tỉnh	Tổ chức các cuộc thi khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh; các hoạt động nghiên cứu, ươm tạo, tập huấn về kiến thức, kỹ năng phát triển ý tưởng, dự án khởi nghiệp sáng tạo của học sinh, sinh viên	Hỗ trợ phát triển khoảng 15 - 20 ý tưởng, dự án khởi nghiệp sáng tạo của học sinh, sinh viên trong các lĩnh vực công nghệ số, thương mại điện tử, nông nghiệp công nghệ cao, du lịch và môi trường
13	Hiệp hội Doanh nghiệp	Phối hợp kết nối doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo với doanh nghiệp hội viên, nhà đầu tư, thị trường và các nguồn lực xã hội hóa	Hỗ trợ kết nối doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo với 06 doanh nghiệp, nhà đầu tư và thị trường; phối hợp huy động nguồn lực xã hội hóa phục vụ hoạt động khởi nghiệp sáng tạo
14	UBND xã, phường, đặc khu	Chủ động triển khai các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tại địa phương; phát hiện, giới thiệu các ý tưởng, dự án tiềm năng tham gia chương trình hỗ trợ cấp tỉnh; triển khai các giải pháp thúc đẩy và tạo điều kiện hình thành không gian khởi nghiệp sáng tạo cộng đồng ở mỗi xã, phường, đặc khu.	Hỗ trợ phát triển khoảng 03 - 05 ý tưởng, dự án khởi nghiệp sáng tạo tại địa phương; ưu tiên các lĩnh vực sản phẩm OCOP, du lịch cộng đồng, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và sản phẩm đặc trưng địa phương